

Bản án số: **68/2021/HS-ST**

Ngày: 28/10/2021

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HƯƠNG THỦY, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Mai Văn Phú.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Võ Trọng Thơi và ông Trần Văn Cường.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Thanh Thọ - Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy tham gia phiên tòa:**  
Bà Nguyễn Thị Hồng Phúc- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hương Thủy, số 06 đường Đặng Tràm, phường Phú Bài, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2021, đối với:

**Bị cáo Nguyễn Xuân T**, sinh ngày 06/11/1985 tại tỉnh Lâm Đồng. Nơi cư trú hiện nay: Thôn T L 1, xã KD, huyện DD, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: Lớp 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; Q tịch: Việt Nam; con của ông Nguyễn Long H ( Đã chết) và con bà Phan Thị H, sinh năm 1965; Gia đình có 03 anh em ruột, bị cáo là con đầu; có vợ là: Châu Thị Ngọc H, sinh năm 1985; con: có 02 người, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2014; tiền án: Không, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

*-Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

+ Bà Hồ Thị L, sinh năm 1927; Địa chỉ: Thôn AS, xã LS, huyện PL, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

+ Anh Võ Văn C, sinh năm 1977; Địa chỉ: Thôn AS, xã LS, huyện PL, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

+Anh Võ Văn H, sinh năm 1979; Địa chỉ: Thôn AS, xã LS, huyện PL, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

+ Chị Võ Thị T1, sinh năm 1980; Địa chỉ: Thôn AS, xã Lộc Bồn, huyện PL, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

+ Chị Võ Thị T2, sinh năm 1982; Địa chỉ: Thôn AS, xã LS, huyện PL, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

+ Chị Võ Thị T3, sinh năm 1986; Địa chỉ: Thôn AS, xã LS, huyện PL, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

+ Anh Võ Thanh T4, sinh năm 1988; Địa chỉ: Số 04/22/149 đường TP, phường

PV, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

+ Anh Võ Văn R, sinh năm 1992; Địa chỉ: Số 04/22/149 đường TP, phường PV, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

*Người đại diện theo ủy quyền của anh Võ Văn C, anh Võ Văn H, chị Võ Thị T1, chị Võ Thị T2, chị Võ Thị T3, anh Võ Văn Rin là: Anh Võ Thanh T4. Có mặt.*

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của anh Võ Thanh T4 là: Ông Lê Bá Nhật B - Luật sư của Văn phòng Luật sư Lê Bá Khánh thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Thừa Thiên Huế; Địa chỉ văn phòng: 06A/106 đường N LT, phường XP, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.*

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Đình P, sinh năm 1974; Địa chỉ: xã TP, huyện TT, thành phố HN. Vắng mặt.*

*Người làm chứng:*

- Anh Cao Khắc Đ, sinh năm 1985; Địa chỉ: Thôn 3, xã XV, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt.

- Anh Phan Văn L, sinh năm 1995; Địa chỉ: Thôn T L 1, xã KD, huyện DD, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 01/10/2020, bị cáo Nguyễn Xuân T có giấy phép lái xe hạng C theo quy định, điều khiển xe ô tô tải mang BKS: 29C- 437.62 (xe của anh Nguyễn Đình P), lưu thông trên Q lộ 1A theo hướng Phú Lộc – Huế. Khi đến gần Km 841+800 (vị trí xảy ra tai nạn), thuộc xã TP, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế; Đây là đoạn đường giao nhau giữa Q lộ 1A với Tỉnh lộ 18 (bên phải). Đường Q lộ 1A rộng 28 mét và đường Tỉnh lộ 18 rộng 18 mét 90, đều được chia thành hai chiều xe chạy, nơi tiếp giáp giữa hai đường rộng 60 mét. Lúc này, bị cáo Thủy điều khiển xe ô tô giảm tốc độ, bật đèn xi nhan phải để chuyển hướng rẽ phải vào đường Tỉnh lộ 18. Do trong khi chuyển hướng, bị cáo Thủy thiếu chú ý quan sát nên phần đầu xe ô tô phía trước bên phải đã tông vào xe mô tô BKS: 75F-2060 do ông Võ Văn Q đang điều khiển, phía sau chở bà Nguyễn Thị L chạy phía trước cùng chiều, làm ông Q và bà L ngã xuống đường rồi cuốn cả xe, người vào gầm xe ô tô gây tai nạn giao thông.

Hậu quả: Bà Nguyễn Thị L chết tại hiện trường, ông Võ Văn Q bị thương được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Trung ương Huế, đến ngày 07/11/2020 thì chết.

Các dấu vết cơ bản thu thập được tại hiện trường, phương tiện, tử thi được xác định như sau:

- Khám nghiệm hiện trường: Hướng khám nghiệm Phú Lộc đi Huế, mốc là trụ đèn số H8-41. Cách mốc 14m00 là vết cày (vị trí 1, nằm trên tỉnh lộ 18), dài 4m30, điểm đầu và điểm cuối lần lượt cách mép lề đường Q lộ 1A bên phải là 3m65 và 5m90. Cách điểm cuối của (1) 0m90 là vết cày (vị trí 2) dài 15m30, điểm đầu cách mép lề đường Q lộ 1A bên phải là 06m00, điểm cuối cùng trùng với trục bánh trước bên phải xe mô tô BKS: 75F9-2060. Cách (1) theo hướng chệch sang phải 4m40 là vị trí tâm của đám mô, da, não (kích thước 1m10 x 0m70); (vị trí 3), (3) cách mép lề đường Q lộ 1A bên phải là 6m80. Cách (2) theo hướng đường Tỉnh lộ 18 3m40 là đỉnh đầu của tử thi (vị trí 4): Tử thi đang nằm ngửa trên mặt đường, có

phần đầu hướng tỉnh lộ 18, phần chân hướng ngược lại, có đỉnh đầu cách mép lề đường Q lộ 1A bên phải là 8m70 và phần gót chân bên phải cách mép lề đường Q lộ 1A bên phải là 9m10. Cách gót chân trái của (4) theo hướng Tỉnh lộ 18 4m60 là chất màu nâu 09 (vị trí 6), (6) có hướng theo hướng Tỉnh lộ 18, điểm đầu cách mép lề đường Q lộ 1A bên phải là 13m50, điểm cuối trùng với trục bánh xe sau cùng bên phải của xe ô tô.

Xe ô tô mang BKS: 29C-437.62 (vị trí 5) đang đỗ đứng trên mặt đường, có đầu xe hướng Tỉnh lộ 18, đuôi xe hướng ngược lại, có trục bánh trước bên phải và trục bánh sau bên phải lần lượt cách mép lề đường Q lộ 1A bên phải là 23m50 và 15m70.

Xe mô tô mang BKS: 75F9-2060 (vị trí 7) đang nằm ngã nghiêng bên phải trên mặt đường, có phần đầu xe theo hướng khám nghiệm, phần đuôi xe hướng ngược lại, có trục bánh trước cách mép lề đường Q lộ 1A bên phải là 16m70.

- Khám nghiệm phương tiện:

Xe ô tô mang BKS 29C-437.62: Mặt ngoài bên phải ba đờ xôc, góc phía dưới phát hiện dấu vết trầy xước sơn kích thước 6x2cm, cách mặt đất 44cm; tại vị trí cách mặt đất 59cm có dấu vết trầy xước sơn bên ngoài, kích thước 8x10cm; tại vị trí cách mặt đất 65cm phát hiện dấu vết chà xát bám dính chất màu đen, kích thước 10x20cm. Mặt trước ba đờ xôc tại vị trí cách mặt đất 44cm, cách mép ngoài cùng về bên phải 85cm, phát hiện dấu vết trầy xước sơn bên ngoài, kích thước 7x0,5cm, cách vết này về phía bên trái 90cm có dấu vết bám dính chất màu đen, kích thước 4x2,5 cm, cách mặt đất 40cm. Bàn đạp chân phải dưới bên phải, mặt ngoài cách mặt đất 47cm phát hiện dấu vết bám dính chất màu trắng đục, kích thước 4x30cm; tại vị trí cách mặt đất 43cm cách điểm đầu 15cm có dấu vết chà xát làm sáng kim loại, kích thước 6x0,5cm;

Xe mô tô mang BKS 75F9-2060: Cán bảo vệ phía sau bên trái, mặt ngoài có vết trầy xước kim loại, bám dính chất màu trắng đục, kích thước 15x20cm, cách mặt đất 65cm. Đền phía sau có vết vỡ nhựa xi nhan bên trái, kích thước 9x40cm hướng trước - sau, trái - phải. Viên kim loại bọc biển số phía bên trái có bám dính chất màu trắng đục, kích thước 14x0,5cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 50cm, điểm cao nhất cách mặt đất 59cm, mặt ngoài phần nhựa có dấu vết trầy xước, kích thước 8x1,5cm. Góc bên trái phía dưới chắn bùn sau có dấu vết trầy xước nhựa, kích thước 3,5x90 cm. Yên xe phía bên phải có bám dính chất bẩn.

Tại bản Kết luận giám định pháp y tử thi số: 611/GĐ ngày 19/10/2020, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế đã kết luận về nguyên nhân chết của bà Nguyễn Thị L như sau: Đa chấn thương do đập nát, gãy vỡ phần lớn cấu trúc vùng đầu mặt.

Tại Bản kết luận giám định số: 667/GĐ ngày 07/12/2020, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế đã kết luận về nguyên nhân chết của ông Võ Văn Q như sau: Đa chấn thương nặng không hồi phục.

Tại bản kết luận giám định số: 626/GĐ ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế, kết luận về dữ liệu điện tử như sau: Tìm thấy và trích xuất được tệp video có tên: “15.00.01 M” phần đuôi mở rộng mp4 dung lượng 313MB từ khoảng 15 giờ 00 phút đến 15 giờ 10 phút ngày 01 tháng 10 năm 2020 trong mẫu ký hiệu A1 gửi đến giám định. Chi tiết thể hiện

trong đĩa DVD. Làm bản ảnh gồm 09 (chín) ảnh từ video trích xuất được tại các thời gian hiển thị trên camera theo yêu cầu giám định.

Tại Bản kết luận định giá số: 105/KL-HĐĐGTS ngày 30 tháng 12 năm 2020, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự của Ủy ban nhân thị xã Hương Thủy đã kết luận: Giá trị tài sản xe mô tô BKS: 75F9-2060 tại thời điểm bị thiệt hại là 1.800.000 đồng (một triệu tám trăm ngàn đồng).

Về vật chứng, Cơ quan Điều tra đã tạm giữ gồm: 01 xe mô tô BKS 75F-2060; 01 xe ô tô BKS: 29C- 437.62; 01 thiết bị camera nhãn hiệu Yoosee màu trắng đen, model W26S, 01 thiết bị adaptor màu đen, model HS K1202000; 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Nguyễn Xuân T. Hiện Cơ quan Điều tra đã trả lại các tài sản, chỉ còn tạm giữ 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Xuân T.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Xuân T và chủ phương tiện là anh Nguyễn Đình P đã bồi thường thiệt hại về trách nhiệm dân sự theo yêu cầu của gia đình bị hại, với tổng số tiền là 600.000.000 đồng. Người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn bãi nại về trách nhiệm dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn Xuân T.

Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Xuân T đã khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 29/CT- VKS-HTh ngày 28 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo Nguyễn Xuân T về tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm theo bản Cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân T phạm tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự, tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại khai đã nhận đủ số tiền bồi thường thiệt hại về chi phí cấp cứu điều trị, mai táng phí, bù đắp tổn thất tinh thần với số tiền 600.000.000 đồng, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Về xử lý vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Nguyễn Xuân T cho bị cáo Thủy. Về án phí, đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Ý kiến của bị cáo Nguyễn Xuân T trình bày:* Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố, bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo là lao động chính, nuôi hai con nhỏ.

*Ý kiến của Đại diện hợp pháp bị hại là ông Võ Thanh T4 trình bày:* Về hành vi phạm tội của bị cáo thì bị cáo đã thành khẩn khai báo tại phiên tòa, việc gây ra tai nạn giao thông là do rủi ro và ngoài ý muốn của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Còn về trách nhiệm dân sự, gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền bồi thường thiệt hại về chi phí cấp cứu điều trị, mai táng phí và tổn thất

tinh thần theo thỏa thuận, với số tiền là 600.000.000 đồng nên không yêu cầu bị cáo và chủ phương tiện bồi thường thiệt hại gì thêm.

*Ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Võ Thanh T4 là luật sư Lê Bá Nhật Bình trình bày:* Nhất trí như ý kiến trình bày ông Võ Thanh T4 và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ, trả hồ sơ điều tra bổ sung theo quy định của pháp luật.

[2]. Các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy thu thập trong hồ sơ đều có giá trị pháp lý.

[3]. Qua trình điều tra truy tố, Điều tra viên và Kiểm sát viên đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng.

[4]. Căn cứ kết tội đối với bị cáo Nguyễn Xuân T: Vào khoảng 15 giờ 00 phút ngày 01/10/2020, bị cáo Nguyễn Xuân T có giấy phép lái xe ô tô theo quy định, điều khiển xe ô tô tải mang BKS: 29C- 437.62 lưu thông trên Q lộ 1A theo hướng Phú Lộc – Huế. Khi đến gần Km 841+800, thuộc xã TP, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế bị cáo Thủy điều khiển xe ô tô giảm tốc độ, bật đèn xi nhan phải để chuyển hướng rẽ phải vào đường Tỉnh lộ 18. Do trong khi chuyển hướng, bị cáo Thủy thiếu chú ý quan sát nên phần đầu xe ô tô phía trước bên phải đã tông vào xe mô tô mang BKS: 75F-2060, do ông Võ Văn Q đang điều khiển, phía sau chở bà Nguyễn Thị L chạy phía trước cùng chiều làm cho ông Q và bà L ngã xuống đường, rồi cuốn cả xe mô tô, người vào gầm xe ô tô gây tai nạn giao thông. Hậu quả: Bà Nguyễn Thị L chết tại hiện trường, ông Võ Văn Q bị thương, được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Trung ương Huế đến ngày 07/11/2020 thì chết; Xe mô tô bị hư hỏng.

Lỗi trong vụ án này hoàn toàn thuộc về bị cáo Nguyễn Xuân T, do khi điều khiển xe ô tô tải chuyển hướng xe chạy không giảm tốc độ đến mức an toàn hoặc có thể dừng lại một cách an toàn; thiếu chú ý quan sát để đảm bảo an toàn cho người và phương tiện khác tham gia giao thông là nguyên nhân trực tiếp gây ra tai nạn. Hành vi này đã vi phạm khoản 2 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải; Điều 12, khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ. Xét thấy hành vi vi phạm các quy định về an toàn giao thông đường bộ, gây hậu quả làm chết người và thiệt hại về tài sản mà bị cáo Nguyễn Xuân T thực hiện là đủ yếu tố cấu thành tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Tội này được quy định tại Điều 260 Bộ luật Hình sự. Do bị cáo khi thực hiện hành vi vi phạm các quy định về an toàn giao thông đường bộ, gây hậu quả rất nghiêm trọng, đã làm chết 02 người nên đã phạm vào trường hợp tăng nặng định khung hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo Nguyễn Xuân T, về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[5] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo Nguyễn Xuân T là một người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, vẫn nhận thức được hành vi điều khiển xe ô tô tải trong khi chuyển hướng xe chạy không giảm tốc độ đến mức an toàn, thiếu chú ý quan sát để đảm bảo an toàn cho người và phương tiện khác khi tham gia thông thì sẽ gây ra tai nạn, bị cáo biết nhưng vẫn thực hiện, hậu quả làm 02 người chết và thiệt hại về tài sản.

Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại về tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội trên địa bàn. Vì vậy cần xử lý nghiêm nhằm để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Xét về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Xuân T không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Xét về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Nguyễn Xuân T được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là: “Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Mặt khác, đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo một phần khi quyết định hình phạt.

Quan điểm của Kiểm sát viên là đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Xuân T là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Căn cứ vào nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Nguyễn Xuân T có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên cần áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân T dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là cũng đủ tác dụng để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[9] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Điều tra Công an thị xã Hương Thủy đã thu giữ của bị cáo 01 Giấy phép lái xe hạng C và đã chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hương Thủy, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08 tháng 6 năm 2021. Xét thấy giấy phép lái xe ô tô hạng C đã thu giữ của bị cáo là loại giấy tờ về thủ tục hành chính, để chứng minh về điều kiện của người điều khiển xe ô tô tham gia giao thông đường bộ nên cần được trả lại cho bị cáo Nguyễn Xuân T.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Võ Thanh T4 khai đã nhận đủ số tiền bồi thường thiệt hại về chi phí cấp cứu, điều trị, mai táng phí và khoản tiền bù đắp tổn thất tinh thần theo thỏa thuận, với số tiền tổng cộng là 600.000.000 đồng, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Đình P (Chủ phương tiện): Tại phiên tòa hôm nay anh P vắng mặt nhưng quá trình điều tra, truy tố anh P trình bày là sau khi tai nạn giao thông xảy ra thì giữa bị cáo, chủ phương tiện và đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận được với nhau về việc bồi thường thiệt hại cho đại diện hợp pháp của bị hại với số tiền tổng cộng là 600.000.000 đồng; Trong đó, anh P đã tự nguyện bỏ ra 300.000.000 đồng, bị cáo tự nguyện bỏ ra 300.000.000 đồng để bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại. Anh P không yêu

cầu bị cáo Nguyễn Xuân T phải hoàn trả lại số tiền trên nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Xuân T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân T phạm tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 260; Các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Xuân T 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Khoản 1 và điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên xử:

Trả lại 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Nguyễn Xuân T cho bị cáo Nguyễn Xuân T. Vật chứng có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08 tháng 6 năm 2021 giữa Cơ quan Điều tra Công an thị xã Hương Thủy và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hương Thủy.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Nguyễn Xuân T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, báo cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại biết có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hình sự sơ thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh TT-Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh TT-Huế;
- Công an thị xã Hương Thủy;
- Công an tỉnh – PC06;
- VKSND tỉnh TT-Huế;
- VKSND thị xã Hương Thủy;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp bị hại;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Luật sư;
- Chi cục THADS thị xã Hương Thủy;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Mai Văn Phú**

